HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 61/NQ-HĐND	*Hưng Yên, ngày 28 tháng 9 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về việc phân bổ kinh phí thường xuyên năm 2026 nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ tỉnh Hưng Yên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống ma túy tỉnh đến năm 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVIII KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1039/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán ngân sách trung ương, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2026 cho các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 147/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2026/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp xã thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện Kết luận số 408-KL/TU ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 23 tháng 9 năm 2026;

Xét Tờ trình số 329/TTr-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ kinh phí thường xuyên năm 2026 nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ tỉnh Hưng Yên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống ma túy tỉnh đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra số 570/BC-KTNS ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ kinh phí thường xuyên năm 2026 nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ tỉnh Hưng Yên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống ma túy tỉnh đến năm 2030 là 28.000 triệu đồng, trong đó:

a) Phân bổ cho Công an tỉnh thực hiện nhiệm vụ thuộc các dự án, tiểu dự án (gồm: Dự án 1, Dự án 2, Dự án 4, Dự án 5, Tiểu dự án 2 của Dự án 7, Dự án 9) với số tiền là 25.300 triệu đồng.

b) Phân bổ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các nhiệm vụ của Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 7 với số tiền là 1.421 triệu đồng.

c) Phân bổ cho Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nhiệm vụ của Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 7 với số tiền là 799 triệu đồng.

d) Phân bổ cho Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ thuộc Dự án 8 với số tiền là 480 triệu đồng.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh: tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị được giao kinh phí quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí đúng mục đích, đúng nhiệm vụ, đúng đối tượng, đúng chế độ, định mức và quy định của pháp luật; bảo đảm tiến độ thực hiện, giải ngân, tiết kiệm và hiệu quả; không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực; đồng thời thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về tình hình thực hiện và sử dụng kinh phí theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVIII, Kỳ họp thứ Tư nhất trí thông qua ngày 28 tháng 9 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Các Bộ: Công an, Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- KTNN khu vực XI, KBNN khu vực IV;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh Hưng Yên;
- Cổng thông tin điện tử ĐBND tỉnh Hưng Yên;
- Báo và PTTH Hưng Yên;
- Lưu: VT[ĐT].

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Ký bởi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 30/09/2026 19:26:40

Trần Quốc Văn

Phụ lục

PHÂN BỔ KINH PHÍ THƯỜNG XUYÊN NĂM 2026 NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ TỈNH HƯNG YÊN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÒNG CHỐNG MA TÚY TỈNH ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 28/9/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nhiệm vụ, dự án	Kinh phí thường xuyên	Ghi chú
I	**CÔNG AN TỈNH**	**25,300**	
1	***Dự án 1: Phòng ngừa, đấu tranh tội phạm ma tuý có tổ chức, xuyên quốc gia***	***610***	
2	***Dự án 2: Ứng dụng khoa học và công nghệ trong phòng, chống ma tuý***	***1,000***	
3	***Dự án 4: Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma tuý tại cơ sở***	***11,375***	
4	***Dự án 5: Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai***	***6,685***	
5	***Dự án 7: Truyền thông, giáo dục về phòng, chống ma tuý***	***5,530***	
	Tiểu dự án 2: Nâng cao hiệu quả truyền thông, giáo dục phòng, chống ma tuý ở cơ sở	5,530	
6	***Dự án 9: Quản lý, giám sát, đánh giá Chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma tuý đến năm 2030***	***100***	
II	**Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch**	**1,421**	
	Dự án 7: Truyền thông, giáo dục về phòng, chống ma túy	**1,421**	
	Tiểu dự án 1: Truyền thông về phòng, chống ma túy	1,421	
III	**Sở Giáo dục và Đào tạo**	**799**	
	Dự án 7: Truyền thông, giáo dục về phòng, chống ma tuý	**799**	
	Tiểu dự án 3: Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên	799	
IV	**Sở Tư pháp**	**480**	

	Dự án 8: Nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng về dịch vụ trợ giúp pháp lý chất lượng và giáo dục pháp luật trong phòng, chống ma tuý	***480***	
	TỔNG CỘNG	**28,000**	